TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2023/HC-PT
Ngày 24 tháng 4 năm 2023
V/v "*Yêu cầu hủy quyết định thu hồi đất*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Thúy

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Minh

Ông Phan Tô Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Hồ Quang Nhựt - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại Điểm cầu tổ chức phiên tòa trực tuyến gồm: Điểm cầu trung tâm - Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Điểm cầu xét xử - Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân tỉnh Đ, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 684/2022/TLPT-HC ngày 31 tháng 10 năm 2022 "*Yêu cầu hủy quyết định thu hồi đất*".

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 22/2022/HC-ST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 323/2023/QĐPT-HC ngày 30 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Hán Văn Đ; địa chỉ: tổ dân phố 13, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ – Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung X; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ – có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Nguyễn Huy H; địa chỉ: Công ty luật TNHH B, tầng 07, số 162 P, Quận 01, Thành phố H - có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Anh T - Chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đ – có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L; địa chỉ: tổ dân phố 13, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ – vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trung X; địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ. có mặt.

Người kháng cáo: người khởi kiện ông Hán Văn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện ngày 08-3-2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ngày 14-5-2015, gia đình anh Hán Văn Đ được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) số BX 316030, thửa số 348, tờ bản đồ số 03, diện tích 7.013m^2; mục đích sử dụng đất: 100 m^2 đất ở, 6.913m^2 đất trồng cây lâu năm; tọa lạc tại bon U2, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ. Ngày 07- 4 -2021, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện C ban hành Quyết định số: 959/QĐ-UBND về việc thu hồi 1.584m^2 của gia đình anh Đ để thực hiện dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn EaTling, huyện C. Tuy nhiên, Quyết định số: 156/QĐ-UBND, ngày 13-02-2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ "*Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3";* Bản đồ chi tiết quy hoạch dự án đã được UBND huyện C tiến hành công bố công khai (tháng 3 năm 2020), ghi nhận: diện tích đất để thực hiện dự án nằm trong địa giới hành chính của tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ. Mặt khác, tại khoản 3, Điều 1 của Quyết định số: 1062/QĐ-UBND, ngày 23-7-2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ "*Về việc chấp thuận đầu tư dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ*", cũng ghi nhận: "*Địa điểm, diện tích chiếm đất toàn dự án: Địa điểm: tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ"*. Khoản tháng 11 năm 2020 gia đình anh Đ nhận được thông báo về việc thu hồi đất để thực hiện dự án này, song đất của gia đình anh tọa lạc tại bon U2, thị trấn EaTling, nằm ngoài địa điểm thực hiện dự án (tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C). Ngoài ra, khi UBND huyện C ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh cục bộ đã thay đổi ranh giới dự án ban đầu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (điều chỉnh ranh giới dự án mở rộng về phía Đông, thu hẹp phía Nam), đã không thông báo cho người bị thu hồi đất; không công khai, niêm yết quy hoạch dự án theo quy định. Đồng thời, UBND huyện C ban hành quyết định thu hồi đất khi chưa được sự đồng thuận của người bị thu hồi đất, không được trực tiếp tham gia xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người bị thu hồi đất. Do đó, anh Đ yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đ hủy Quyết định số 959/QĐ-UBND ngày 07- 4 -2021 về việc thu hồi đất của Ủy ban nhân dân huyện C.

2. Người đại diện theo pháp luật của người bị kiện trình bày:

Ngày 25-8-2014, Uỷ ban nhân dân (UBND) huyện C ban hành Quyết định số: 1828/QĐ-UBND về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư tập trung tổ dân phố 03, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ; diện tích 54,84 ha. Tại Quyết định số: 1675/QĐ-UBND, ngày 24-10-2018 của UBND tỉnh Đ về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Đ, diện tích dự án phải thu hồi là 11,655 ha nằm trong đồ án quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C; Quyết

định số: 156/QĐ-UBND, ngày 13-02 -2020 của UBND tỉnh Đ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án khu dân cư tập trung tổ dân phố 3 tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ; Quyết định số:1062/QĐ-UBND, ngày 23-7-2020 của UBND tỉnh Đ về việc chấp thuận đầu tư dự án khu dân cư tập trung tổ dân phố 3 tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ; Quyết định số: 907/QĐ-UBND, ngày 29-6-2021 của UBND tỉnh Đ về việc điều chỉnh khoản 3, Điều 1, Quyết định số: 1062/QĐ-UBND, ngày 23-7-2020 của UBND tỉnh Đ về việc chấp thuận đầu tư dự án khu dân cư tập trung tổ dân phố 3 tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ. Trong quá trình triển khai Dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ có 02 phân khu với diện tích đất 6.813m^2 UBND huyện đã phân lô cấp tái định cư cho các hộ dân, do đó nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh quy hoạch cục bộ (điều chỉnh giảm diện tích trong dự án) để thay đổi phần diện tích đất này sang đất ở hiện trạng chỉnh trang cho phù hợp, đồng thời điều chỉnh thêm một số nội dung đó là: Hệ thống thoát nước bẩn, hệ thống cấp nước, hệ thống điện, thông tin liên lạc vì trong đồ án quy hoạch được phê duyệt chưa bố trí hoặc chưa đầu tư theo quy hoạch nên việc điều chỉnh quy hoạch cục bộ với các nội dung trên là cần thiết. Việc điều chỉnh giảm diện tích của dự án không làm thay đổi ranh giới, diện tích của dự án. Bên cạnh đó, trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch UBND huyện đã có văn bản xin ý kiến Sở Xây dựng và được thống nhất tại văn bản số:1468/SXD-QHKT&PTĐT, ngày 19-8- 2020; kết quả 23/25 hộ dân có đất bị thu hồi thống nhất với việc điều chỉnh. Mặt khác, UBND huyện C được giao nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, thực hiện các thủ tục để thu hồi đất theo Nghị quyết số: 24/NQ-HĐND, ngày 14-12-2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đ và các quy định khác của Luật Đất đai năm 2013, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai. Do đó, UBND huyện C đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đ không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện.

Tại Bản án số 22/2022/HC-ST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính. Áp dụng khoản 2 Điều 49; khoản 3 Điều 51 Luật Quy hoạch đô thị (Văn bản hợp nhất số: 16/VBHN-VPQH ngày 15-7-2020 của Văn phòng Quốc hội); điểm d khoản 3 Điều 62; Điều 63; điểm a khoản 2 Điều 66; Điều 67 và Điều 69 Luật Đất đai năm 2013: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hán Văn Đ đối với yêu cầu hủy Quyết định số: 959/QĐ-UBND ngày 07-4 -2021 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc thu hồi diện tích đất 1.584m^2, tọa lạc tại bon U2, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29/8/2022, người khởi kiện ông Hán Văn Đ có đơn kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, đề nghị cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hán Văn Đ.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện trình bày: Phần đất của người khởi kiện bị thu hồi nằm ngoài quy hoạch dự án. Khi thu hồi đất lại không xâu dựng kế hoạch tái định cư, không bố trí tái định cư cho người khởi kiện là không đúng theo quy định pháp luật. Trình tự thủ tuch thu hồi đất không đúng theo quy định của Luật đất đai. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, sửa án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện cũng không cung cấp được chứng cứ mới cho yêu cầu kháng cáo của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính bác toàn bộ kháng cáo của người khởi kiện, giữ y bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện được làm đúng thời hạn, hình thức nội dụng đảm bảo theo quy định pháp luật.

Về việc xét xử vắng mặt đối với Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đ. Căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật Tố tụng Hành chính, Tòa án nhân dân Cấp Cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử vắng mặt đối với đương sự này.

[2] Người khởi kiện yêu cầu hủy: Quyết định số: 959/QĐ-UBND, ngày 07-4 -2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện C về việc thu hồi 1.584m^2 đất của gia đình ông Hán Văn Đ để thực hiện dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn EaTling, huyện C, tỉnh Đ. Căn cứ khoản 1 Điều 30 Luật Tố tụng hành chính Quyết định hành chính trên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Căn cứ khoản 3 Điều 32 Luật Tố tụng hành chính Tòa án nhân dân tỉnh Đ thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3] Thời hiệu khởi kiện: Căn cứ khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng Hành chính thì thời hiệu khởi kiện của ông Hán Văn Đ đối với quyết định hành chính nêu trên vẫn còn.

[4] Xét tính hợp pháp của Quyết định hành chính bị khởi kiện:

- Về thẩm quyền: UBND huyện C ban hành quyết định thu hồi đất của ông Đỗ Xuân Cương để thực hiện dự án Khu dân cư tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ là đúng thẩm quyền, theo quy định tại Điều 62, Điều 66 của Luật đất đai năm 2013.

- Về trình tự thủ tục và nội dung của quyết định hành chính bị kiện: Ngày 25/8/2014, UBND huyện C ban hành Quyết định 1828/QĐ-UBND phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C thể hiện vị trí quy hoạch là phía tây của trung tâm huyện C thuộc địa giới hành chính thị trấn E, huyện C, quy mô quy hoạch 54,84 ha (BL: 44-52).

Ngày 20/9/2014, Ban quản lý dự án của Ủy ban nhân dân huyện C tiến hành công bố Quy hoạch Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C.

Ngày 24/10/2018, UBND tỉnh Đ ban hành quyết định 1675/QĐ- UBND về việc phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất công bố lựa chọn nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Đ năm 2018, bản phụ lục kèm theo Quyết định khu dân cư tập trung tổ dân phố 3 thị trấn E, địa điểm xây dựng thị trấn E, huyện C có diện tích quy hoạch là 11,655 ha có sơ đồ dưới dự án.

Nghị quyết số 24/ NQ-HDND ngày 14/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua danh mục các dự án cần thu hồi đất, mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế xã hội, vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Đ năm 2019, xác định: Đồ án khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, địa điểm xây dựng là thị trấn E, nhu cầu sử dụng đất là 11,65 ha (BL: 69-72).

Tháng 02/2020, Phòng Tài nguyên Môi trường huyện C tiến hành công khai bản đồ Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C xác định tổng diện tích thực hiện dự án là 11,65 ha.

Ngày 20/3/2020, tại UBND thị trấn E, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thị trấn E phối hợp với Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư huyện C, niêm yết công khai thông báo thu hồi đất đối với các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C. Ngày 26/3/2020, UBND huyện C, UBND thị trấn E tiến hành họp thông báo về việc thực hiện dự án Khu dân cư tổ dân phố 3, thị trấn E (BL: 105, 106). Ngày 02/7/2020, UBND thị trấn E, UBND huyện C họp các hộ dân có đất thuộc Khu dân cư tổ dân phố 3, thị trấn E (BL: 120, 121). Ngày 23/7/2020, UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định 1062 về việc chấp thuận đầu tư dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ, xác định địa điểm thực hiện Khu dân cư tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ diện tích sử dụng là 11,655 ha (BL: 112-114).

Ngày 05/5/2020, Công ty cổ phần bất động sản HNO-VID ban hành Công văn 113 đề nghị UBND huyện C điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E. Nội dung điều chỉnh: điều chỉnh cơ cấu sử dụng đất trong phạm vi 11,655 ha, điều chỉnh giao thông phù hợp với cơ cấu sử dụng đất, đề xuất bố trí xây dựng trạm cấp nước ngầm tập trung, đề xuất bố trí xây dựng xử lý nước thải tập trung giai đoạn đầu, để xử lý nước thải sinh hoạt khu dân cư (BL: 116 -118).

Ngày 07/8/2020, UBND huyện C ban hành Công văn 2266, về việc xin ý kiến của Cơ quan chuyên môn quy hoạch Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E.

Ngày 19/8/2020, Sở xây dựng ban hành Công văn 1468 với nội dung: Sở xây dựng đồng ý việc điều chỉnh cục bộ. Tuy nhiên, đề nghị UBND huyện C thực hiện Quyết định 1062 ngày 23/7/2020 của UBND tỉnh Đ, về quy hoạch cơ cấu sử dụng đất của dự án; xem xét lại diện tích phân lô; về trình tự thủ tục thực hiện theo Điều 46 đến Điều 51 Luật quy hoạch đô thị năm 2009 (BL: 120).

Trên cơ sở Công văn của Sở xây dựng, ngày 11/9/2020 của UBND huyện C ban hành Quyết định 2151 về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu dân cư tập huyện C (BL: 127-131) tổ dân phố 3, thị trấn E. Ngày 30/12/2020, UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định 1989 về việc phê duyệt giá đất cụ thể đối với từng loại đất, làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ (BL: 155,156).

Ngày 07/4/2021, UBND huyện C ban hành Quyết định 990 phê duyệt phương án bồi thường, tái định cư dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ,

Ngày 07/4/2021, UBND huyện C ban hành Quyết định số: 959/QĐ-UBND về việc thu hồi diện tích đất 1.584m2, tọa lạc tại Bon U2, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ.

Ngày 29/6/2021, UBND tỉnh Đ ban hành Quyết định 907/QĐ-UBND về việc điều chỉnh khoản 3 Điều 1 Quyết định 1062 ngày 23/7/2020, nội dung điều chỉnh địa điểm là tổ dân phố 3, thị trấn E thành địa điểm là Thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ.

Tại biên bản làm việc với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đ, ngày 14/7/2022, thể hiện: Diện tích đất 11,65ha Dự án Khu dân cư tập trung tổ dân phố 3, thị trấn E nằm trong Kế hoạch thu hồi đất các năm 2019, 2020 và 2021 của UBND huyện C, tỉnh Đ.

Như vậy, các Quyết định do UBND tỉnh Đ, UBND huyện C ban hành nêu trên đều thể hiện: Quy hoạch xây dựng Khu dân cư tổ dân phố 3, thị trấn E được thực hiện tại địa điểm là thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ. Quyết định 1062 ngày 23/7/2020, của UBND tỉnh Đ chỉ là Quyết định chấp thuận đầu tư dự án, chủ đầu tư là Công ty cổ phần bất động sản HaNo- Vid, đây không phải là quyết định quy hoạch. Vì vậy, không xác định địa điểm thực hiện dự án. Mặt khác, Quyết định số 1062 ghi sai địa điểm thực hiện dự án nên ngày 29/6/2021, UBND tỉnh Đ đã ban hành Quyết định 907 để điều chỉnh nội dung này.

Về diện tích đất quy hoạch: Trong các Quyết định của UBND tỉnh Đ và UBND huyện C trước khi ban hành Quyết định thu hồi đất đều xác định diện tích đất thực hiện dự án là 11,655 ha. Vị trí ranh giới quy hoạch từ khi quy hoạch cho đến khi điều chính quy hoạch chi tiết nội bộ là hoàn toàn không thay đổi.

Việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết nội bộ: Đối với phần đất khu phân lô tái định cư đã cấp cho các hộ dân 6.812,85m^2 không thu hồi để thực hiện dự án. Do đó điều chỉnh diện tích đất này sang đất ở chỉnh trang cho phù hợp; điều chỉnh việc bố trí hạng mục giao thông, hệ thống cấp nước sạch, xử lý nước thải và cơ cấu sử dụng đất mà không thay đổi về ranh giới quy hoạch.

- Về trình tự thủ tục thu hồi đất: UBND huyện C đã thực hiện đúng theo quy định của Luật đất đai năm 2013, tiến hành công khai quy hoạch, lập phương án bồi thường rồi mới ban hành quyết định thu hồi đất.

- Về việc bố trí nền tái định cư: Do phần đất của ông Đ bị thu hồi chỉ một phần của thửa đất 348, tờ bản đồ số 3, thị trấn E, phần còn lại không bị thu hồi có diện tích (7.013m^2 – 1.584m^2) = 5.429m^2, vì vậy ông không được bố trí nền Tái định cư là có căn cứ.

Như vậy, việc ông Hán Văn Đ cho rằng đất của ông không quy hoạch ban đầu mà việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết nội bộ mới làm ảnh hưởng đến đất của ông, thu hồi đất khi chưa công bố quy hoạch, bổ sung công bố quy hoạch, chưa được sự chấp thuận của người dân, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của ông, không phù hợp với các chứng cứ tài liệu được Tòa án thu thập trong hồ sơ vụ án.

[5] Từ các phân tích trên, xét kháng cáo của ông Hán Văn Đ yêu cầu hủy quyết định hành chính nêu trên không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nhân định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Hán Văn Đ phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Bác kháng cáo của ông Hán Văn Đ giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số: 22/2022/HC-ST ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đ về khiếu kiện quyết định hành chính về quản lý đất đai, cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính. Áp dụng khoản 2 Điều 49; khoản 3 Điều 51 Luật Quy hoạch đô thị (Văn bản hợp nhất số: 16/VBHN-VPQH ngày 15-7-2020 của Văn phòng Quốc hội); điểm d khoản 3 Điều 62; Điều 63; điểm a khoản 2 Điều 66; Điều 67 và Điều 69 Luật Đất đai năm 2013: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hán Văn Đ đối với yêu cầu hủy Quyết định số: 959/QĐ-UBND ngày 07-4 -2021 của Ủy ban nhân dân huyện C về việc thu hồi diện tích đất 1.584m^2, tọa lạc tại bon U2, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đ.

Án phí hành chính sơ thẩm: Buộc ông Hán Văn Đ phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000082 ngày 30/3/2022 (do ông Nguyễn Trung X nộp thay) của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ.

Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Hán Văn Đ phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000158 ngày 13/9/2022 (do ông Nguyễn Trung X nộp thay) của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- Cục THADS tỉnh Đ;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Thanh Thúy